

Bản án số: 102/2024/HSST.

Ngày: 28/11/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Phước Tường**. Cán bộ hưu trí - Nguyên phó trưởng phòng giáo dục huyện Cái Bè.

2. Ông **Phạm Trung Thành**. Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tín**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Thêm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2024/TLST- HS ngày 18/10/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2024/QĐXXST- HS, ngày 12/11/2024, đối với các bị cáo:

1- Lê Minh Nh, sinh ngày 28/6/2005, tại Tiền Giang; căn cước công dân số : 082205015077; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay : ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc L, sinh năm: 1979 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm : 1983; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án , tiền sự : Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú.(bị cáo có mặt).

2- Võ Ngọc Th(tên gọi khác Bi), sinh ngày 12/02/2007, tại thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số : 082207013815; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th, sinh năm: 1980 và bà Đỗ Thị Bé H, sinh năm: 1987; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án , tiền sự : Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt).

Người giám hộ: Bà **Đỗ Thị Bé H**, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

Người bào chữa là Luật sư **Lê Hoàng Ân** - Văn phòng Luật sư Hoàng Ân thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).

Bị hại:

1- Ông **Ngô Văn Bé N**, sinh năm: 1969. (xin vắng mặt).

2- Ông **Hồ Ngọc Ch**, sinh năm: 1967. (xin vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Anh **Phạm Văn U**, sinh năm: 1984. (xin vắng mặt).

2- Anh **Nguyễn Quốc Th**, sinh năm: 1982. (vắng mặt).

3- Anh **Trương Văn Ng**, sinh năm: 2003. (xin vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4- Anh **Trần Quốc T**, sinh ngày 05/6/2010. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

Người giám hộ bà **Trần Thị A**, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

5- Anh **Trần Văn Duy Kh**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2024, Lê Minh Nh điều khiển xe máy biển số 60B7 – 3887 của Nhựt chở người bạn tên Thiện không rõ họ, địa chỉ cụ thể đến nhà của Trương Văn Ng, sinh năm 2003, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ở khu dân cư xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nhựt và Thiện đi về, trên đường đi Thiện rủ Nhựt đi cắt trộm mít, Nhựt đồng ý. Nhựt chở Thiện chạy đến nhà của Võ Ngọc Th ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang rủ Ngọc Thiện đi trộm mít Ngọc Thiện đồng ý rồi Ngọc Thiện điện thoại rủ Trần Quốc T, sinh ngày 05/6/2010, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cùng đi trộm mít, Tín đồng ý. Sau đó cả nhóm cùng nhau đi trộm, khi đi Tín đem theo 01 con dao cán bằng mũ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10cm mũi nhọn, 01 con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 10cm mũi bầu và 01 đèn pin đội đầu.

Khoảng 23 giờ ngày 01/01/2024, Võ Ngọc Th điều khiển xe máy biển số 63M1-003.45 của ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1982, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (cha ruột Tín) chở Tín chạy trước, Nhựt điều khiển xe mô tô 60B7 – 3887 chở Thiện chạy sau đi tìm vườn mít để cắt trộm. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/01/2024, khi cả nhóm đi ngang vườn mít của ông Ngô Văn Bé N, sinh năm 1969, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nhìn thấy vườn không có hàng rào, không có người canh giữ nên Tín đưa cho Nhựt 01 con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10cm mũi bầu và đưa cho Ngọc Thiện 01 con dao cán bằng mũ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 10cm mũi nhọn để cắt mít. Nhựt, Ngọc Thiện và Thiện đi vào vườn cắt trộm được 06 trái mít, trọng lượng mỗi trái khoảng 07 đến 08 kg còn Tín là người rọi đèn, số mít trộm được cả nhóm còn để tại vườn của ông Bé Năm. Sau đó, Nhựt cùng Ngọc Thiện, Tín và Thiện đi qua cầu để qua sông, trèo qua hàng rào lưới B40 đi vào vườn mít của

ông Hồ Ngọc Ch, sinh năm 1967, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, cách vườn ông Bé Năm khoảng 50m. Khi vào vườn, Tín tiếp tục rọi đèn để Nhựt, Ngọc Thiện và Thiện dùng dao cắt trộm được 50 trái mít, trọng lượng mỗi trái khoảng 07 đến 08 kg. Sau khi cắt mít xong, Nhựt điều khiển xe 60B7 – 3887 chở Thiện, còn Ngọc Thiện điều khiển xe 63M1-003.45 chở Tín cùng nhau chở 56 trái mít trộm được đến giấu dưới chân cầu Phụng Thót thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Nhựt, Tín, Thiện ở lại để canh giữ, còn Ngọc Thiện đi về nhà.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/01/2024, Ngọc Thiện điều khiển xe 63M1-003.45 đến nhà anh Phạm Văn U, sinh năm 1984, thường trú ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang mượn 01 thùng lòi của ông Út để đi chở mít. Ngọc Thiện kéo thùng lòi đi ra cầu Phụng Thót rồi cùng với Nhựt, Thiện khiêng 56 trái mít trộm được để lên thùng lòi. Nhựt điều khiển xe 60B7 – 3887 chở Thiện chạy trước, Ngọc Thiện điều khiển xe 63M1-003.45 chở Tín kéo theo thùng lòi chở 56 trái mít chạy theo. Cả nhóm đi đến vừa mít Khánh Tiến 2 ở ấp Hậu Quới, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang của anh Trần Văn Duy Kh, sinh năm 1995, ở ấp 9B, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm chủ, Nhựt bán số mít trộm được cho anh Khánh, bán 06 trái mít gồm 40kg mít loại rớt lớn và 09kg mít loại nhỏ được số tiền 730.000 đồng Nhựt cất giữ riêng, bán 50 trái mít gồm 09kg mít loại rớt lớn, 169kg mít loại nhỏ, 108kg mít chợ, 20kg mít loại lớn, 26kg mít lột được số tiền 2.833.000 đồng, Nhựt lấy 33.000 đồng mua nước uống, còn số tiền 2.800.000 đồng cả nhóm chia đều mỗi người 700.000 đồng rồi cả nhóm đi về. Trên đường đi Nhựt chia thêm 350.000 đồng cho Thiện và giữ lại 380.000 đồng, cả nhóm tiêu xài hết. Ngày 05/01/2024 Ông Ngô Văn Bé N và ông Hồ Ngọc Ch phát hiện bị cắt trộm mít nên đã trình báo Công an xã Hậu Mỹ Bắc B. Quá trình xác minh, Nhựt, Ngọc Thiện và Tín thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp mít của ông Năm và ông Chính, riêng Thiện đã bỏ trốn chưa làm việc được. (Bút lục số 01-07; 11-19; 31-43; 45-51; 54-61; 140-141; 145-146).

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè số 24/KLĐG-TTHS ngày 14/5/2024 xác định:

- + Mít, loại mít nhỏ: 178kg x 10.000 đồng = 1.780.000 đồng
- + Mít, loại mít chợ: 108kg x 5.000 đồng = 540.000 đồng
- + Mít, loại mít lớn: 20kg x 21.000 đồng = 420.000 đồng
- + Mít, loại mít rớt lớn: 49kg x 16.000 đồng = 784.000 đồng
- + Mít, loại mít lột: 26kg x 1.500 đồng = 39.000 đồng
- Tổng cộng: 3.563.000 đồng. (Bút lục số 106).

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập. (Bút lục số 11-19; 31-43; 45-51; 54-61; 65-104; 140-141; 145-146).

Các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo Nhựt và Thiện không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. (Bút lục số 11-19; 31-43; 45-51; 54-61; 140-141; 145-146).

Vật chứng vụ án:

- Đối với 02 con dao và đèn pin đội đầu, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp mít, Trần Quốc T đã ném bỏ không rõ địa điểm nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Xe máy biển số 60B7 – 3887 Lê Minh Nh dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản, Nhựt đã bán cho người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Xe máy biển số 63M1 – 003.45 Trần Quốc T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là của anh Nguyễn Quốc Th (cha Tín), anh Thái không biết Tín dùng làm phương tiện phạm tội, anh Thái đã bán cho người không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Còn hai điện thoại mà bị cáo Nhựt và bị cáo Ngọc Thiện dùng để liên hệ để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bị hư, bị cáo Nhựt và bị cáo Thiện đã bán cho người không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. (Bút lục số 42-43; 54-58; 159-162; 168-169).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Ngọc Ch yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và ông Ngô Văn Bé N yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo Nhựt, bị cáo Thiện và Tín đã tác động gia đình bồi thường số tiền trên, ông Chính và Bé Năm đã nhận tiền và không yêu cầu phải bồi thường thêm. (Bút lục số 09-10; 31-34).

Tại bản cáo trạng số 85/CT- VKSCB ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Tiền Giang truy tố đối với các bị cáo.

- Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng số 85/CT- VKSCB ngày 17/10/2024. Xác định các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục thiệt hại và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nhựt gia đình có ông Cố là liệt sĩ và bà Cố là bà mẹ Việt nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Nhựt còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và trong vụ án này bị cáo Nhựt là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Thiện là người thực hiện nên khi quyết định hình phạt thì bị cáo Nhựt phải chịu mức án cao hơn bị cáo Thiện nên đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Nh từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b,i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Th từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Ngọc Ch yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và Ngô Văn Bé N yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Các bị cáo và Tín đã tác động gia đình bồi thường số tiền trên, ông Chính và Bé Năm đã nhận tiền và

không yêu cầu phải bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với Trần Quốc T khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chưa đủ 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

Đối với người tên Thiện, chưa xác định họ và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

Đối với ông Phạm Văn U khi cho bị cáo Thiện mượn thùng lỏi, ông Út không biết việc bị cáo Thiện sử dụng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp đi bán nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Trần Văn Duy Kh là chủ vừa mít Khánh Tiến 2, không biết số mít do bị cáo Nhựt bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

Luật Sư bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc Th xin vắng mặt nhưng có gởi Luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người chưa thành niên, có nhận thức kém và bị bị cáo Nhựt rủ rê, xúi giục. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho người bị hại và bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Nhận thấy, người ông bị hại Hồ Ngọc Ch, ông Ngô Văn Bé N; những người liên quan anh Phạm Văn U, anh Trương Văn Ng xin vắng mặt. Anh Trần Văn Duy Kh và anh Nguyễn Quốc Th vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2]- Xét các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] - Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02/01/2024 tại phần đất vườn của ông Ngô Văn Bé N ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Lê Minh Nh, Võ Ngọc Th và Trần Quốc T đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 trái mít của ông Bé Năm. Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, Nhựt cùng Ngọc Thiện và Tín tiếp tục đi đến vườn mít của ông Hồ Ngọc Ch ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang trộm cắp 50 trái mít của ông Chính, tổng cộng 56 trái mít có trọng lượng

381kg. Tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 3.563.000 đồng, sau đó thì bị phát hiện.

Nên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] - Về ý thức chủ quan của các bị cáo phải nhận thức được rằng, tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, chỉ vì tham lam mà thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng chống tội phạm chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này là đồng phạm giản đơn, không có phân công vị trí vai trò của từng người. Bị cáo Nhựt là người khởi xướng, rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Thiện là người thực hiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó bị cáo Nhựt phải chịu mức án cao hơn bị cáo Thiện.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục thiệt hại và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Nhựt gia đình có ông Cố là liệt sĩ và bà Cố là bà mẹ Việt nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[6]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nhựt phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7]- Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Ngọc Ch yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng và Ngô Văn Bé N yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Các bị cáo và Tán đã tác động gia đình bồi thường số tiền trên, ông Chính và Bé Năm đã nhận tiền và không yêu cầu phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]- Đối với Trần Quốc T khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chưa đủ 14 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]- Đối với người tên Thiện, chưa xác định họ và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10]- Đối với ông Phạm Văn U khi cho bị cáo Thiện mượn thùng lôi, ông Út không biết việc bị cáo Thiện sử dụng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp đi bán nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11]- Đối với anh Trần Văn Duy Kh là chủ vừa mít Khánh Tiến 2, không biết số mít do bị cáo Nhựt bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12]- Xét thấy lời trình bày của luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc Th về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên đối với bị cáo Thiện là người chưa thành niên cũng nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[14]- Về án phí: Các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b ,i , s khoản 1, 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Nh 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành bản án kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b ,i , s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc Th 04 (bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành bản án kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

2- Về án phí: áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Lê Minh Nh và Võ Ngọc Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Các bị cáo Lê Minh Nh, Võ Ngọc Th, bà Đỗ Thị Bé H, anh Trần Quốc T và bà Trần Thị A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Hồ Ngọc Ch, ông Ngô Văn Bé N, anh Phạm Văn U, anh Nguyễn Quốc Th, anh Trương Văn Ng, anh Trần Văn Duy Kh và Luật sư Lê Hoàng Ân được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. tỉnh Tiền Giang;
- VKSND. huyện Cái Bè;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS. huyện Cái Bè ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

